

Số: 02/2021/QĐST-DS

Tuần G, ngày 16 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 430; Điều 440; Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 06/2021/TLST - DS ngày 22 tháng 10 năm 2021 về: “*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*”.

**XÉT THẤY**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Chị Giàng Thị D - SN 1963

Địa chỉ: Bản T, xã Pú Nh, huyện Tuần G, tỉnh Điện B

**Bị đơn:** Chị Lại Thị Th, sinh năm 1967

Địa chỉ: Khố Sơn Th, thị trấn Tuần G, huyện Tuần G, tỉnh Điện B.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về trách nhiệm trả nợ:** Chị Lại Thị Th có trách nhiệm trả nợ số tiền 7.200.000 đồng tiền mua 2 con lợn của chị D. Mỗi tháng chị Th phải trả 2.400.000 đồng cho đến khi hết nợ: Thời điểm bắt đầu trả số tiền 7.200.000 đồng từ ngày 30 tháng 11 năm 2021 đến hết tháng 1 năm 2022.

**2.2. Về tiền lãi chậm trả:** Kể từ ngày tiếp theo của ngày đến hạn trả nợ theo phân kỳ trả nợ đến khi thi hành án xong, nếu chị Th không thực hiện nghĩa vụ theo thỏa thuận, chị Giàng Thị D có đơn yêu cầu thi hành án thì chị Lại Thị Th phải trả lãi đối với số tiền gốc chậm trả tương ứng với với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh

toán. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền là 12%/năm của khoản tiền gốc chậm trả.

**2.3.** Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Giàng Thị D được miễn án phí dân sự sơ thẩm, chị Lại Thị Th phải chịu 90.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Chị Th chưa nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Điện B;
- VKSND huyện Tuần G;
- Chi cục THADS huyện TG;
- Các đương sự;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Lê Đình H**